****

**PHIẾU KHẢO SÁT DOANH NGHIỆP**

*(Phục vụ nghiên cứu xây dựng Top 50 Công ty Đại chúng uy tín và hiệu quả)*

|  |  |
| --- | --- |
| Vietnam Report cam kết Phiếu hỏi chỉ phục vụ mục đích nghiên cứu, không công bố những thông tin Doanh nghiệp cung cấp theo đúng quy chế bảo mật thông tin. Kính mong Quý Doanh nghiệp điền đầy đủ thông tin và gửi về cho Vietnam Report **trước 17h ngày 05/05/2023.**  Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp! | Quý Doanh nghiệp vui lòng quét mã QR để tải bản mềm (nếu cần): |

|  |
| --- |
| PHẦN I: THÔNG TIN DOANH NGHIỆP |

1. **Tên Doanh nghiệp:**…..………………………………………………………………………………….
2. **Mã số thuế:**………………………………………………………………………………………….......
3. **Mã chứng khoán:**……………………………………………………………………………………….
4. **Ngành nghề hoạt động:**…………………………………………………………………………………
5. **Số lượng cổ phiếu niêm yết:** ……………………………………………………………………………
6. **Kế hoạch kinh doanh 2023 so với 2022:**

| **Chỉ tiêu** | **Giảm đi** | **Không đổi** | **Tăng lên** |
| --- | --- | --- | --- |
| **≥ 75 %** | **< 75%** | **< 50%** | **< 25%** | **< 25%** | **< 50%** | **< 75%** | **≥ 75 %** |
| **Tổng doanh thu** | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| **Tổng chi phí** | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| **Lợi nhuận trước thuế** | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| **Số lượng dự án/giao dịch/đơn hàng triển khai, sản lượng thực hiện** | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |
| **Số lao động** | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ | ☐ |

|  |
| --- |
| PHẦN II: TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN NĂM 2023 |

# Theo Quý doanh nghiệp, thị trường chứng khoán (TTCK) 6 tháng cuối năm 2023 nhìn chung sẽ diễn biến thế nào?

[ ]  Thị trường trầm lắng, thanh khoản cầm chừng

[ ]  Thị trường có nhiều biến động, thêm những cú sốc mới

[ ]  Thị trường sôi động, diễn biến khá tích cực

[ ]  Thị trường tăng, giảm đan xen

[ ]  Thị trường giao động đi ngang

[ ]  Khác (ghi rõ)……………………………………………………………………………………………

# Theo Quý Doanh nghiệp, Top 5 yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất đến TTCK trong năm 2023 là…? *(Vui lòng lựa chọn 1 tác động tương ứng đối với mỗi yếu tố)*

| **Yếu tố ảnh hưởng** | **Tác động tiêu cực** | **Tác động đan xen****(tiêu cực lẫn tích cực)** | **Tác động tích cực** |
| --- | --- | --- | --- |
| Trung Quốc gỡ bỏ chính sách Zero – Covid mở cửa trở lại | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Xung đột chính trị Nga - Ukraine | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Kinh tế toàn cầu tăng trưởng chậm | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Vận động của dòng vốn đầu tư tài chính toàn cầu | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Lạm phát Việt Nam tăng cao và đạt đỉnh | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Xu hướng nới lỏng chính sách tiền tệ | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Áp lực tỷ giá hối đoái hạ nhiệt | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Lãi suất liên ngân hàng điều chỉnh | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Tốc độ giải ngân vốn ngân sách nhà nước tăng | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Hoạt động đầu tư công | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Xuất nhập khẩu gặp khó khăn | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Thị trường lao động đang trên đà hồi phục | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Lợi nhuận doanh nghiệp giảm | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Các biện pháp sàng lọc TTCK của Chính phủ | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| UBCKNN tiếp tục tái cấu trúc thị trường chứng khoán | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| UBCKNN triển khai các giải pháp thúc đẩy quá trình nâng hạng TTCK | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Các quy định và hướng dẫn Luật Chứng khoán sửa đổi được hoàn thiện | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Hoạt động cổ phần hóa, thoái vốn nhà nước | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Nhà đầu tư trong nước phát triển nhanh chóng | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Tâm lý thận trọng của nhà đầu tư | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Định giá cổ phiếu hấp dẫn | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Diễn biến thanh khoản của thị trường trái phiếu | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Diễn biến dòng vốn đầu tư của khối ngoại | 🞎 | 🞎 | 🞎 |
| Khác (vui lòng ghi rõ): ………………………………… | 🞎 | 🞎 | 🞎 |

# Đánh giá của Quý Doanh nghiệp về mức độ ảnh hưởng của các yếu tố dưới đây đến giá cổ phiếu của doanh nghiệp mình trong năm 2023? *(Đánh giá theo cấp độ ảnh hưởng tăng dần từ 1 đến 5 với 1-Ít ảnh hưởng và 5-Ảnh hưởng rất nhiều)*

|  | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Tình hình phát triển của công ty | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Giao dịch của các tổ chức chuyên nghiệp | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Giao dịch của người nội bộ công ty | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Hiệu suất của ngành hoạt động | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Triển vọng tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Xung đột chính trị Nga - Ukraine | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế Trung Quốc chậm lại | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tâm lý nhà đầu tư trong bối cảnh TTCK hồi phục | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Sự tham gia của các nhà đầu từ F0 | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Áp lực margin trên thị trường | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Chính sách tiền tệ của Ngân hàng Nhà nước | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Khác (vui lòng ghi rõ): ………………………………… | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

# Theo đánh giá của Quý Doanh nghiệp, Top 5 ngành nào sau đây có nhiều cổ phiếu tăng trưởng tốt nhất năm 2023, liệt kê tối đa 3 mã cổ phiếu cho mỗi ngành?

|  |  |
| --- | --- |
| [ ]  Hóa chất: [ ]  Ngân hàng: [ ]  Viễn thông di động [ ]  Vận tải: [ ]  Hàng công nghiệp: [ ]  Sản xuất thực phẩm: [ ]  Dịch vụ tài chính: [ ]  Bất động sản: [ ]  Bia và đồ uống: [ ]  Xây dựng và Vật liệu: [ ]  Sản xuất Dầu khí: [ ]  Bảo hiểm nhân thọ: [ ]  Nước & Khí đốt: [ ]  Điện tử & Thiết bị điện: [ ]  Khai khoáng: [ ]  Bán lẻ:  | [ ]  Dược phẩm: [ ]  Sản xuất & Phân phối Điện:  [ ]  Viễn thông cố định: [ ]  Phần mềm & Dịch vụ Máy tính:  [ ]  Kim loại: [ ]  Du lịch & Giải trí: [ ]  Hàng cá nhân: [ ]  Thiết bị, Dịch vụ và Phân phối Dầu khí:  [ ]  Bảo hiểm: [ ]  Công nghiệp nặng: [ ]  Ô tô và phụ tùng: [ ]  Truyền thông: [ ]  Khác:  |

# Quý Doanh nghiệp đánh giá mức độ ảnh hưởng của những yếu tố sau đến uy tín và hiệu quả của một doanh nghiệp đại chúng như thế nào? *(Đánh giá theo cấp độ ảnh hưởng tăng dần từ 1 đến 5 với 1-Ít ảnh hưởng và 5-Ảnh hưởng rất nhiều)*

|  | **1** | **2** | **3** | **4** | **5** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Kết quả kinh doanh (doanh thu, lợi nhuận…) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Hiệu quả kinh doanh (ROE, ROA, ROS…) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Lãi cơ bản trên cổ phiếu (EPS) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Chính sách cổ tức | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Thanh khoản và định giá doanh nghiệp | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tuân thủ quy định về công bố thông tin | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Mức độ đa dạng và hiệu quả truyền thông | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Thu hút nhà đầu tư | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Quan hệ với công ty chứng khoán | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Mức độ tương tác với nhà đầu tư/phân tích | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Chất lượng website | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Mức độ hài lòng đối với hoạt động IR của doanh nghiệp | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Khác (vui lòng ghi rõ): ………………………………… | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

# Theo Quý Doanh nghiệp, để hỗ trợ tốt nhất cho thị trường chứng khoán, Chính phủ nên ưu tiên các giải pháp nào trong số các giải pháp dưới đây?*(Vui lòng chọn tối đa 5 giải pháp)*

[ ]  Tiếp tục hoàn thiện khung khổ pháp lý về thị trường chứng khoán

[ ]  Đa dạng hơn các công cụ phái sinh trên thị trường

[ ]  Hoàn thiện và phát triển thị trường trái phiếu

[ ]  Nâng cao năng lực cho hệ thống các tổ chức trung gian thị trường

[ ]  Hiện đại hóa công nghệ thông tin phục vụ cho hoạt động giao dịch, thanh toán nhằm triển khai các sản phẩm tài chính mới

[ ]  Tăng cường công tác quản lý, giám sát hoạt động thị trường, thực hiện thanh kiểm tra, xử phạt nghiêm theo quy định tạo sự phát triển bền vững cho thị trường

[ ]  Tăng hạng mức tín dụng cho ngành chứng khoán

[ ]  Khuyến khích tập đoàn kinh tế nhà nước sử dụng nguồn tiền mặt nhàn rỗi để mua cổ phiếu của doanh nghiệp lớn

[ ]  Cho phép doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài đăng ký niêm yết/đăng ký giao dịch trên TTCK

[ ]  Thúc đẩy cổ phần hóa, thoái vốn doanh nghiệp nhà nước gắn với niêm yết trên TTCK

[ ]  Bổ sung gói kích cầu riêng cho thị trường chứng khoán

[ ]  Nghiên cứu triển khai số hóa các tài sản tài chính trên TTCK

[ ]  Khác (vui lòng ghi rõ …………………………………………………………………………........)

|  |
| --- |
| PHẦN III: ĐÁNH GIÁ QUÁ TRÌNH THỰC THI ESG CỦA DOANH NGHIỆP |

# Việc thực thi và đáp ứng tiêu chí đánh giá tiêu chuẩn môi trường, xã hội và quản trị (ESG) có ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Quý Doanh nghiệp không?

 [ ]  Có

 [ ]  Không

 [ ]  Không rõ

**Nếu có, vui lòng đánh giá mức độ ảnh hưởng**

|  |
| --- |
|  **Mức ảnh hưởng thấp****Mức ảnh hưởng cao** |
| 1 | 2 | 3 | 4 | 5 |
| [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

# Vui lòng chia sẻ về tình hình thực hiện chương trình ESG của Quý doanh nghiệp?

[ ]  Không có chương trình ESG

[ ]  Kế hoạch giới hạn với một số tiêu chí cho khía cạnh được chọn E, S hoặc G.

[ ]  Có chương trình ESG rõ ràng cho một số yếu tố

[ ]  Có chương trình ESG toàn diện bao gồm tất cả các khía cạnh E, S và G

# Đâu là mô tả đúng nhất về tình hình cam kết ESG hiện tại của Quý doanh nghiệp?

[ ]  Không đặt ra cam kết ESG/ chưa có kế hoạch cụ thể

[ ]  Đang ở giai đoạn lập kế hoạch

[ ]  Đã lập kế hoạch và triển khai một phần cam kết ESG

[ ]  Đã lập kế hoạch và triển khai toàn diện cam kết ESG

# Đâu là những rào cản khiến Quý Doanh nghiệp chưa sẵn sàng hoặc đang trong quá trình triển khai cam kết ESG? *(Vui lòng chọn tối đa 5 rào cản)*

[ ]  Chưa có đầy đủ thông tin

[ ]  Khả năng tài chính

[ ]  Quy mô công ty

[ ]  Dữ liệu ESG thiếu minh bạch

[ ]  Nhân viên chưa có kiến thức, chuyên môn cần thiết về ESG

[ ]  Khung pháp lý chưa minh bạch, rõ ràng

[ ]  Đội ngũ lãnh đạo cấp cao cần nâng cao kiến thức và năng lực thực thi ESG

[ ]  Khác (Vui lòng ghi rõ): ………………………………………………………………………………...

# Đâu là yếu tố thúc đẩy Quý Doanh nghiệp triển khai cam kết thực hành ESG? *(Vui lòng chọn tối đa 3 yếu tố)*

[ ]  Cải thiện hình ảnh thương hiệu và uy tín

[ ]  Duy trì cạnh tranh trên thị trường

[ ]  Thu hút và giữ chân nhân tài

[ ]  Áp lực từ nhà đầu tư và cổ đông

[ ]  Áp lực từ chính phủ

[ ]  Khác (Vui lòng ghi rõ): ………………………………………………………………………………...

# Mức độ tham gia của Hội đồng quản trị về các vấn đề ESG của Quý doanh nghiệp hiện như thế nào?

[ ]  Không tham gia

[ ]  Có tham gia ở một số nội dung (ví dụ: cử thành viên HĐQT/Tiểu ban)

[ ]  Tham gia tích cực và trực tiếp lãnh đạo chương trình ESG

# Đâu là mô tả chính xác nhất về lãnh đạo ESG trong Quý doanh nghiệp?

[ ]  Không có lãnh đạo ESG

[ ]  Có lãnh đạo ESG nhưng kiêm nhiệm nhiều vai trò khác trong tổ chức/ giới hạn quyền hạn

[ ]  Có chỉ định một lãnh đạo ESG (cấp Giám đốc), với các chỉ tiêu và KPI rõ ràng, có vai trò và quyền hạn để điều hành chương trình ESG, báo cáo với Hội đồng quản trị.

# Để vượt qua khó khăn từ các tác nhân bên ngoài, quý Doanh nghiệp sẽ thực hiện điều gì dưới đây trong 6 tháng cuối năm? *(Vui lòng chọn tối đa 5 tác nhân)*

[ ]  Nâng cao năng lực cho lực lượng lao động của doanh nghiệp

[ ]  Thúc đẩy việc trao quyền trong doanh nghiệp

[ ]  Tự động hóa quy trình và hệ thống

[ ]  Triển khai công nghệ (Điện toán đám mây, AI, và các công nghệ tiên tiến khác)

[ ]  Điều chỉnh chuỗi cung ứng công ty (bao gồm hoạt động khu lân cận và nội địa)

[ ]  Giảm phát thải trong mô hình kinh doanh của công ty

[ ]  Áp dụng các nguồn năng lượng thay thế

[ ]  Thắt chặt quan hệ đối tác để thúc đẩy tăng trưởng bền vững

[ ]  Tái thiết mô hình kinh doanh của doanh nghiệp

[ ]  Khác (Vui lòng ghi rõ): ………………………………………………………………………………...

# Giải pháp mà Quý doanh nghiệp cân nhắc thực hiện để giải quyết tình hình kinh tế khó khăn?

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|  | **Đã thực hiện** | **Cân nhắc thực hiện trong 12 tháng tới** | **Chưa có kế hoạch thực hiện** |
| Cắt giảm chi phí hoạt động | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Đa dạng hóa sản phẩm/ dịch vụ cung cấp | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tăng giá sản phẩm và dịch vụ | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tạm ngừng tuyển dụng | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Cắt giảm nhân sự | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

# Theo Quý doanh nghiệp, đâu là top 3 vai trò chính của văn hóa doanh nghiệp?

[ ]  Góp phần tạo ra bản sắc riêng cho doanh nghiệp

[ ]  Giúp nâng cao năng lực cạnh tranh cho các doanh nghiệp

[ ]  Giảm xung đột giữa các phòng ban, cá nhân

[ ]  Điều phối và kiểm soát hoạt động của nhân viên

[ ]  Tạo động lực làm việc cho nhân viên

[ ]  Thu hút và giữ chân nhân tài

# Quý Doanh nghiệp vui lòng đánh giá mức độ áp dụng, triển khai công nghệ của doanh nghiệp?

|  | **Rất thấp** | **Thấp** | **Trung bình** | **Cao** | **Rất Cao** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Ứng dụng công nghệ nói chung  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Nền tảng công nghệ di động | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Dữ liệu lớn (Big Data) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Chatbots, voice | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Công cụ Trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Tự động hóa quy trình bằng robot (RPA) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Điện toán đám mây (Cloud Computing) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| IoT (Internet vạn vật) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Khối chuỗi (Blockchain) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Máy học (Machine Learning) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Hệ thống hoạch định nguồn lực doanh nghiệp (ERP) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Phân tích và khai thác hệ thống khách hàng qua hệ thống BI (Business Intelligence) | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |
| Khác (Vui lòng ghi rõ):………………………………............. | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  | [ ]  |

|  |
| --- |
| THÔNG TIN NHẬN BÁO CÁO |

**Quý Doanh nghiệp vui lòng cung cấp thông tin để nhận Báo cáo Vietnam CEO Insight 2023**

**THÔNG TIN NGƯỜI ĐIỀN PHIẾU**

Họ và tên: ………..……………………………………………………………………………………………

Bộ phận làm việc: ……………………………………………………………………………………………

Số điện thoại liên lạc: …………………………………………………………………………………………

Email:………………………………………………………………………………………………….………

......, ngày….. tháng….. năm 2023

 **ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP**

***(Ký tên và đóng dấu)***

*Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý Doanh nghiệp!*